

Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn (chữ Hán: 陳國俊, 1232?[1] - 1300) là danh tướng thời nhà Trần và cũng là danh tướng trong lịch sử Việt Nam, có công lớn trong hai lần kháng chiến chống Nguyên Mông.



Tướng Quốc công tể tướng Hưng đạo đại vương

Trần Quốc Tuấn Nam Đệ nhất

Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn (chữ Hán: 陳國俊, 1232?[1] - 1300) là danh tướng thời nhà Trần và cũng là danh tướng trong lịch sử Việt Nam, có công lớn trong hai lần kháng chiến chống Nguyên Mông. Ông là tác giả của bộ Binh thư yếu lược (hay Binh gia diệu lý yếu lược) và Văn Kiếp tông bí truyền thư (đã thất lạc). Ông còn được người dân Việt tôn sùng như bậc thánh, nên còn được gọi là Đức thánh Trần.

Thân thế

Ông tên thật là Trần Quốc Tuấn (陳國俊), là con trai của An Sinh vương Trần Liễu, cháu gọi vua Trần Thái Tông bằng chú, sinh ra tại Kiếp Bạc, xã Hưng Đạo, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương, nguyên quán ở làng Tức Mặc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Năm sinh của ông là năm 1231.

Ông vốn có tài quân sự, lại là tôn thất nhà Trần, do đó trong các lần quân Nguyên - Mông tiến công Đại Việt, ông đều được vua Trần cử làm tướng chống trả. Đức biết rõ kháng chiến chống Nguyên - Mông lần thứ 2 và thứ 3, ông được vua Trần Nhân Tông phong làm Tiết chế các đạo quân thủy bộ. Dựa vào tài lãnh đạo của ông, quân dân Đại Việt chiến thắng Chông Ng, Hàm Tử, Văn Kiếp, Bạch Đằng, đưa quân Nguyên - Mông ra khỏi đất nước.

Sau khi kháng chiến chống Nguyên - Mông lần thứ 3 thành công. Đất nước thanh bình Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn lui về sống ở Văn Kiếp. Ông đã đưa vào địa phương vùng Văn Kiếp mà Kiếp Bạc là trung tâm để lập phòng thủ và quân doanh làm phòng tuyến chiến lược giữ mặt Đông Bắc của Tổ Quốc. Ông còn cho trồng các loại cây thuốc để chữa bệnh cho binh sĩ và nhân dân trong vùng. Mùa thu tháng 8, ngày 20 năm Canh tý, Hưng Long thứ 8, tức ngày 5-9-1300 trái tim người anh hùng đã ngừng đập. Theo lời dặn, thi hài ông được hỏa táng thu vào bình đất và chôn trong vườn An Lạc, giữa cánh rừng An Sinh miền Đông Bắc, không xây lăng mộ. Sau khi ông mất triều đình phong tặng là Thái sư Thập đạo Phò quân công Tiết chế Nhân Võ Hưng Đạo Vương. Nhân dân vô cùng thương tiếc người anh hùng dân tộc đã có công lao to lớn

trong cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyên Mông bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và đức lập dân tộc nên lập đền thờ Ông trên núi Vọng phước gọi là đền Kiếp Bạc. Dân ta kính trọng vinh danh Ông là Đức thánh Hưng Đạo Đại Vương lập đền thờ Đức Thánh Trần ở nhiều nơi.
[s&a] Các điển tích

Thi u thi i

Đại Việt Sử ký Toàn thư có chép: "Lúc mới sinh ra, có một thầy tu đi xem cho và bảo: '[Ngái này] ngày sau có thể cứu nước giúp đời'." [2]
Khi lớn lên, ông có dung mạo khôi ngô, thông minh hơn người, đức thông hiểu rộng, có tài văn võ. An Sinh vương Trần Liễu trước đây vốn có hiềm khích với Chiêu Lăng (tức vua Trần Thái Tông - Trần Cảnh), mang lòng hăm húc, tìm khắp nơi tìm người tài nghệ để dạy Trần Quốc Tuấn. Lúc sắp mất, An Sinh Vương cầm tay Trần Quốc Tuấn, trăng trối rằng: "Con không vì cha lấy đức thiên hạ, thì cha chết để lại sự giàu có cũng không như một đức" [2]. Do An Sinh vương Trần Liễu lấy người khác làm công chúa Lý Chiêu Hoàng là Thuần Thiên công chúa, còn Trần Cảnh cưới Lý Chiêu Hoàng khi bà mới 7 tuổi. Sau này Lý Chiêu Hoàng không có con nên năm 1237, Trần Thủ Độ bắt vua Trần Liễu lúc yếu có thai ba tháng và làm vua Trần Cảnh (ch thay cho em). Chính vì đó mà Trần Liễu oán giận Trần Cảnh. Quốc Tuấn ghi điếu đó trong lòng, nhưng không cho là phải [2].



Mi u thi H ng Đ o V ng i Sài Gòn

Năm 4-5 tuổi, Trần Hưng Đạo theo cha là Khâm Minh Thái vương (tức Trần Liễu) đi Ái Châu, nơi giam cầm người tị nạn. Trần Vương công chúa Thục Bà thường anh cả vô tội bị dạy, bèn năn nỉ anh cả [c&n d&n ngu&n] là Thái Tông, xin nhận Trần Hưng Đạo làm con đem về Thăng Long nuôi dạy. Để tránh sự soi mói ghen ghét của triều đình, Trần Hưng Đạo được công chúa Thục Bà gửi tị ở chùa Phật Quang (làng Khúc Thục, Cổ Khê, Thanh Oai, Hà Nội) như đệ tử chùa dạy dỗ cho tới năm lên 10 [c&n d&n ngu&n].

C&p ng&i hay không

Đến khi lớn lên, lòng lay, quyên quân quyên nước do mình, ông đem lời cha trăn trối để dò ý hai gia nô thân tín là Dã Tượng và Yết Kiêu. Hai người gia nô báo rằng: "Làm kẻ yếu tuy được phú quý một thời nhưng đời thì ngắn xưa ngàn năm. Nay Đại Vương há chẳng được phú và quý hay sao? Chúng tôi xin chết già làm gia nô, chứ không muốn làm quan mà không có trung hiếu, chứ xin lấy người làm thọt dê là Duyệt làm thầy mà thôi". [2]

(Lấy tích cũ: Sĩ Chiêu Vương chỉ lo ra nước ngoài, có người làm thọt dê tên là Duyệt đi theo. Sau Sĩ Chiêu Vương trở về nước, ban thưởng cho Duyệt. Duyệt từ chối và nói: "Nhà vua một nước, tôi không được gì tởm, nay vua về nước, tôi lấy được làm nghề giết dê, tôi còn thối gì nữa" [3].)

Quốc Tuấn cảm phục đức kiên cố, khen ngợi hai người. Một hôm Quốc Tuấn và hai con ông là Hưng Vũ vương Trần Quốc Hiên: "Người xưa có câu thiên hạ đệ trượng cho con cháu, con nghĩ

thế nào?"[2]

Hưng Vũ và Hưng Trần Quốc Hiên thưa: "Đều khác nhau cũng không nên, nhưng chỉ là cùng một h!"[2]

Trần Quốc Tuấn ngầm cho là phải. Lại một hôm Trần Quốc Tuấn đem chuyên y hời ngời con thơ là Hưng Nhượng và Hưng Trần Quốc Tòng. Trần Quốc Tòng tiến lên thưa: "Tông Thái Tông vốn là một ông lão làm ruộng, đã thưa chuyện với vua nên có được thiên hạ."[2]

Trần Quốc Tuấn rút gươm mắng: "Tên loạn thần là kẻ đưa con bịt hiều mà ra" và đem giết Quốc Tòng, Hưng Vũ và Hưng hay tin, vội chạy tới khóc lóc xin chịu thay, Quốc Tuấn mới tha.

Sau đó, ông dặn Hưng Vũ và Hưng: "Sau khi ta chết, đừng nộp quan tài đã rồi mới cho Quốc Tòng vào viếng."[2]

Năm Thiệu Bảo thứ 7, tức Đầu, 1285, tháng giêng bính bách, hai vua ngầm đi chiêu thủy n nhữn Tam Trĩ nguyên (sông Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh ngày nay), sai ngời đưa thủy n ng ra Ngạc Sơn (mũi biển thu c châu Vn Ninh, gần Móng Cái, nay thu c tỉnh Quảng Ninh) để đánh lã gi c.



Tông Trần Hưng Đạo và bnh Bch Đng, Sài Gòn

Lúc ấy, xa giá nhà vua phiêu giết, mà Trần Quốc Tuấn vốn có kẻ tài, lại còn mới hi m cũ cã a An Sinh và Hưng, nên có nhieu ngời nghi ngờ. Trần Quốc Tuấn theo vua, tay cầm chiếc gậy có bịt sắt nhọn. Mọi ngời đều gươm mắt nhìn. Trần Quốc Tuấn liền rút đao sắt nhọn vứt đi ch chng gậy không mà đi. Còn nhieu vi c nã, đi lo i nh th [4].

Số gia Ngô Sĩ Liên viết: "Bực đời thần vào hoàn cảnh b hi m nghi nguy hi m, tất phải thành th c tin nhau, sáng suốt khéo x , nh hào c u t cã a qu Tùy (xem Kinh Dịch) thì mới có th gi tròn danh d , làm nên s nghi p. Nếu không th thì nh t đ nh s mang tai hã. Quách T Nghi nhà Đng, Trần Quốc Tuấn nhà Trần đã làm đ c nh v y."[4]

Quan hệ với Trần Quang Khải

Trần c kia, Trần Thánh Tông thân đi đánh gi c, Trần Quang Khải theo h u, gh t tng b không, và a lúc có s phng ng b c đ n. Trần Thái Tông gọi Hưng Đạo và Hưng Trần Quốc Tuấn tới b o: "Thng tng đi theo h u vng, tr m đ nh l y khanh làm T đ đ t p s phng B c."[2]

Trần Quốc Tuấn thưa: "Vi c t p s gi , thần không dám t ch i, còn nh phong thần làm T đ thì thần không dám vng chi u. Nhưng chỉ Quan gia đi đánh gi c xa, Thái s theo h u mà b

h&# i t&# ý phong ch&# c, thì tình nghĩa trên d&# i, e có ch&# ch&# a &# n, s&# không làm vui lòng Quan gia và Th&#&#ng t&#&#ng. Đ&# i khi xa giá tr&# v&# , s&# xin vâng m&# nh cũng ch&# a mu&# n."[2]

M&# t hôm, Trần Quốc Tuấn t&# V&# n Ki&# p t&# i, Trần Quang Khải xu&# ng thuy&# n ch&# i su&# t ngày m&# i tr&# v&# . Trần Quang Khải v&# n s&# t&# m g&# i, Trần Quốc Tuấn thì thích t&# m th&# m, t&# ng đưa b&# o Trần Quang Khải: "Mình m&# y cầu b&# n, xin t&# m giúp", r&# i c&# i áo Trần Quang Khải ra, dùng n&# c th&# m t&# m cho ông và nói: "Hôm nay đ&# c t&# m cho Th&#&#ng t&#&#ng." Trần Quang Khải cũng nói: "Hôm nay đ&# c Qu&# c công t&# m r&# a cho."[2]

Tr&#&# c đây, hai ông tuy m&# t là Qu&# c công ti&# t ch&# , m&# t là Th&#&#ng t&#&#ng thái s&# nh&# ng do lo &# ng v&# m&# i thù c&# a Trần Li&# u đ&# i mà có m&# i hi&# m nghi xa cách. Sau khi đ&# c Trần Quốc Tuấn t&# m cho, hai ông tr&# nên thân tình, tin t&#&#ng nhau, tình nghĩa qua &# i gi&# a hai ông ngày càng thêm m&# n mà[2]. Trong vi&# c giúp đ&# nhà vua, hai ông đ&# u đ&# ng hàng đ&# u.

Quy&# n phong t&#&# c

Vì có công lao &# n trong c&# 3 &# n ch&# ng nhà Nguyên nên vua gia phong ông là Th&#&#ng qu&# c công, cho phép ông đ&# c quy&# n phong t&#&# c cho ng&#&# i khác, t&# minh t&# tr&# xu&# ng, ch&# có t&#&# c h&# u thì phong t&#&# c r&# i t&#u sau. Nh&# ng Qu&# c Tuấn ch&# a bao gi&# phong t&#&# c cho m&# t ng&#&# i nào[2]. Khi quân Nguyên vào c&#&# p, Qu&# c Tuấn &# nh cho nhà giàu b&# thóc ra c&# p &#&#ng quân, mà cũng ch&# cho h&# làm lang t&#&#ng gi&# ch&# không cho h&# t&#&# c lang th&# c, ông r&# t kính c&# n gi&# ti&# t làm t&#i[2].

Ông &# i khéo ti&# n c&# ng&#&# i tài gi&# i cho đ&# t n&#&# c, nh&# Dã T&#&#ng, Y&# t Ki&#u là gia th&# n c&# a ông, có đ&# công đ&# p Ô Mã Nhi, Toa Đô. Các ng&#&# i n&# i ti&# ng khác nh&# Ph&# m Ngũ Lão, Trần Thì Ki&# n, Trần&# ng Hán Siêu, Ph&# m L&# m, Trần nh Dũ, Ngô Sĩ Th&#&#ng, Nguyễn Th&# Tr&# c v&# n là môn khách c&# a ông, đ&# u n&# i ti&# ng th&# i đó v&# v&#n ch&#&#ng và chính s&# , b&# i vì ông có tài m&# u &#&# c, anh hùng, &# i m&# t lòng gi&# gìn trung nghĩa v&# y. Xem nh&# khi Trần Thánh Tông v&# b&# o Trần Quốc Tuấn r&# ng: "Th&# gi&# c nh&# v&# y, ta ph&# i hàng thôi". Trần Quốc Tuấn tr&# &# i: "B&# h&# chém đ&# u t&#i tr&#&# c r&# i hãy hàng". Vì th&# , đ&# i Trùng H&# ng, &# p nên công nghi&# p hi&# m có. Ti&# ng vang đ&# n ph&#&#ng b&# c, chúng th&#&#ng g&# i ông là An Nam H&# ng Đ&# o V&#&#ng mà không dám g&# i th&# ng tên. Sau khi m&# t r&# i, các châu huy&# n &# L&# ng Giang h&# có tai n&# n b&# nh đ&# ch, nhi&# u ng&#&# i c&# u đ&# o ông. Còn có &# i đ&# n r&# ng, m&# i khi đ&# t n&#&# c có gi&# c vào c&#&# p, đ&# n &# &# đ&# n ông, h&# tráp đ&# ng ki&# m có ti&# ng kêu thì th&# nào cũng th&# ng &# n[2]. Trần Quốc Tuấn t&# ng so&# n các sách nh&# Binh gia di&# u lý y&# u &#&# c (quen g&# i là Binh th&# y&# u &#&# c) và V&# n Ki&# p tông bí truy&# n th&# đ&# đ&# y các t&# t&#&#ng, đ&# h&# b&# ng bài H&# ch t&#&#ng sĩ. Trần Quốc Tuấn t&# ng so&# n sách đ&# kh&#ch &# t&#&#ng sĩ đ&#&# i quy&# n, đ&# n chuy&# n K&# Tín ch&# t thay đ&# c&# u thoát Hán Cao T&# , Do Vu gi&# &# ng ch&# u giáo đ&# c&# u S&# T&# . Ông đ&# y đ&# o trung nh&# v&# y. Nhân dân Vi&# t Nam vô cùng kính tr&# ng ông do công lao hai &# n lãnh đ&# o đ&# t n&#&# c ch&# ng &# i đ&#&# c h&# a Thát Đát (Mông C&#). Đ&#&# i v&# ng&# a c&# a Mông C&# , các n&#&# c H&# i giáo hi&# u chi&# n &# Trung Á, các công qu&# c Moskva, Novogrod (n&#&# c Nga ngày nay) cũng không th&# nào b&# o v&# đ&#&# c n&# n đ&# c &# p c&# a mình. Lãnh th&# c&# a Đ&# qu&# c Mông C&# , theo chi&# u ngang, kéo dài t&# Vi&# n Đông (g&# m c&# Tri&# u Tiên) đ&# n t&# n Moskva, Muhi (Hungary), Tehran, Damascus; chi&# u đ&# c t&# B&# c Á xu&# ng t&# i c&# biên gi&# i &# n Đ&# , Mi&# n Đ&# n. Trong c&# n &# c chinh ph&# c c&# a h&# , ch&# có Thái Lan (Sukhothai) thoát kh&# i h&# a di&# t vong nh&# sách &#&# c c&# u hòa, Nh&# t B&# n may m&# n nh&# m&# t tr&# n bão bi&# n làm thi&# t h&# i b&# t tàu c&# a Mông C&# , và Đ&# i Vi&# t nh&# kh&# năng lãnh đ&# o c&# a H&# ng Đ&# o Đ&# i V&#&#ng mà gi&# đ&#&# c b&# c&#i. Mông C&# không xâm chi&# m đ&#&# c

Trần Hưng Đạo (1231 - 1300)

Tác Giả: Saigon Echo s&u t&m
Thứ Sáu, 03 Tháng 9 Năm 2010 08:07

ở n Đ, h& ch& ti&n đ&c đ&n biên gi&i mi&n b&c ở n ngày nay và b& ch&n l&i. H& cũng ch& vào đ&c mi&n b&c Mi&n Đ&n trong m&t th&i gian ng&n r&i ph&i rút lui. Ngoài Đ&i Vi&t đánh b&i đ&c đ& ch& Mông C& còn có Java (Indonesia), Ai C&p, ở n Đ.

Năm thu&c h& tài gi&i và trung thành c&a Tr&n H&ng Đ&o
Y&t Kiều | D& T&ng | Cao Mang | Đ&i Hành | Nguy&n Đ&a Lô

L&y dân làm g&c

Tháng 6 năm 1300, H&ng Đ&o V&ng m. Vua ng& t&i nhà thăm, h&i r&ng: "N&u có đ&i u ch&ng may, mà gi&c ph&ng B&c l&i sang xâm l&c thì k& sách nh& th& nào?"[2]
H&ng Đ&o V&ng tr& l&i: "Ngày x&a Tri&u Vũ Đ& (t&c Tri&u Đà) đ&ng n&c, vua nhà Hán cho quân đánh, nhân dân làm k& thanh dã, đ&i quân ra Khâm Châu, Liêm Châu đánh vào Tr&ng Sa, H& Nam, còn đ&n binh thì đánh úp phía sau. Đó là m&t th&i. Đ&i nhà Đinh, nhà Ti&n Lê dùng ng&i tài gi&i, đ&t ph&ng nam m&i m&nh mà ph&ng b&c thì m&t m&i suy y&u, trên đ&i m&t đ&, lòng dân không l&a, xây thành Bình L& mà phá đ&c quân T&ng. Đó l&i là m&t th&i. Vua nhà Lý m& n&n, nhà T&ng xâm ph&m đ&a gi&i, dùng Lý Th&ng Ki&t đánh Khâm, Liêm, đ&n t&n Mai Lĩnh là vì có th&. V&a r&i Toa Đô, Ô Mã Nhi b&n m&t bao vây. Vì vua tôi đ&ng tâm, anh em hòa m&c, c& n&c góp s&c, gi&c ph&i b& b&t. Đó là tr&i xui nên v&y. Đ&i khái, nó c&y tr&ng tr&n, ta đ&a vào đ&n binh. Dùng đ&n binh ch& tr&ng tr&n là s& th&ng c&a binh pháp. N&u ch& th&y quân nó kéo đ&n nh& l&a, nh& gió thì th& đ& ch&ng. N&u nó ti&n ch&m nh& các t&m ăn, không c&u th&ng chóng, thì ph&i ch&n dùng t&ng gi&i, xem xét quy&n bi&n, nh& đánh c& v&y, tùy th&i t&o th&, có đ&c đ&i quân m&t lòng nh& cha con thì m&i dùng đ&c. V& l&i, khoan th& s&c dân đ& làm k& sâu r& b&n g&c, đó là th&ng sách gi& n&c v&y."[2]

Khi s&p m&t, ông đ&n con r&ng: "Ta ch&t thì ph&i h&a táng, l&y v&t tròn đ&ng x&ng, bí m&t chôn trong v&n An L&c, r&i san đ&t và tr&ng cây nh& cũ, đ&ng đ&i không bi&t ch& nào, l&i ph&i làm sao cho mau ph&c".[2]

Tr&n Qu&c Tu&n gi& L&ng Giang, quân Nguyên hai l&n vào c&p, ông liên ti&p đánh b&i chúng, s& sau này có th& x&y ra tai h&a đào m& chẳng. Ông lo nghĩ t&i vi&c sau khi m&t l&i là vì v&y.

Mùa thu, tháng 8, ngày 20, H&ng Đ&o V&ng Tr&n Qu&c Tu&n m&t & ph& đ& V&n Ki&p Đ&o Đ&i V&ng.

Vua Tr&n Thánh Tông có so&n bài văn bia & sinh t& c&a Tr&n Qu&c Tu&n, ví ông v&i Th&ng ph& (L& V&ng ngày x&a bên Trung Qu&c).

Nhân dân sùng kính phong thánh



Chân dung Trần Quốc Tuấn trên tờ tiền 500 đồng của

chính quyền Việt Nam Cộng hòa

Sau khi mất, Trần Hưng Đạo được thụy phong là nhiêm tử, trong đó là hai lần nhậm chức làm Kiểm điểm thu thuế huyện Chí Linh, thời nhà Hồ. Ngày nay, ngày xưa là phước của ông. Ông được người dân nhiêm tử sùng kính phong Thánh tử là Đức thánh Trần, đây là di sản hiếm hoi trong lịch sử chế độ riêng cho vị danh tướng nhà Trần. Ngày lễ chính thức được tổ chức vào ngày ông mất (20 tháng 8 âm lịch hàng năm). Nhân dân không gọi trực tiếp tên của ông mà gọi là Hưng Đạo Vương, Hưng Đạo Đại Vương, Đức thánh Trần, hoặc gọi là Cha (Tháng Tám gọi Cha, tháng Ba gọi Mẹ).

Cách gọi danh hiệu của ông cũng khác các vị vua. Các vị vua được gọi theo Tước và Tên, như Chiêu Minh vương Trần Quang Khải, Chiêu Văn vương Trần Nhật Duật, còn riêng ông được gọi bằng Hô và Tước là Trần Hưng Đạo. Đây là cách gọi vị vua chế độ riêng cho các vị vua là Hô và Miếu hiệu (như Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông), qua đó có thể thấy dân gian coi ông ngang vị các vua Trần.

Các đức tính Hưng Đạo Đại Vương có thể thấy khắp nơi Việt Nam.

Tác phẩm

- Hịch tướng sĩ
- Bình gia diếu lý yếu lược (hay Bình thủy yếu lược)
- Văn Kiếp tông bí truyền thư

Gia đình

Cha mẹ

- An Sinh vương Trần Liễu
- Mẹ: Thiếp Trần Quốc mẫu húy Nguyễn?

Anh em

- Tuệ Trung Thập đạo Sĩ Trần Tung (anh trai)
- Vũ Thành vương Trần Doãn (anh trai)
- Trần Quốc Khang (em trai). Năm 1237, khi công chúa Thiên - vương Liễu - có mang Quốc Khang 3 tháng thì bỏ Trần Thủ Độ ép lấy Trần Thái Tông.
- Trần Thủ Thiệu (em gái). Làm hoàng hậu của Trần Thánh Tông, mẹ đẻ của Trần Nhân Tông, được phong là Nguyên Thánh Thiên Cảm Hoàng thái hậu.

Vợ

- Công chúa Thiên Thành tử Nguyễn Thị quốc mẫu (?-1288), lấy tháng 2 năm 1251[5].

Con

Trần Hưng Đạo có 4 người con trai và 1 người con gái. Ngoài ra còn 1 người con gái nuôi.

- Hưng Vũ vương Trần Quốc Nghiễn[4](Hiển, Nghiễn[6]): võ tướng.
- Minh Hiến vương Trần Quốc Uông[4]: võ tướng.
- Hưng Nhượng vương Trần Quốc Tuấn[4]: võ tướng, cha vợ của Trần Anh Tông, ông nội của Tô Hiến Văn Huệ Vương Trần Quốc Triệu (truyền thừa của Trần Minh Tông).

- Hồng Trí võ &#ng Trần Quốc Hi&#n[4] (Nghĩ&#n)[6]: võ t&#ng, nhà khai kh&#n đ&#t đại.
- Khâm T&# hoàng h&#u: v&# vua Trần Nhân Tông
- Anh Nguyên qu&#n chúa: con nuôi c&#a Trần Hồng Đức, v&# c&#a Phạm Ngũ Lão.

Câu nói n&#i t&#ng

“*B&# h&# chém đ&#u tôi tr&# c n&#i hãy hàng[7]*”

—Trần Hồng Đức

“*Vua tôi đ&#ng lòng, anh em đoàn k&#t, c&# n&# c góp s&#c, nên b&#n gi&#c ph&#i ch&#u b&# b&#t*”

—Trần Hồng Đức

“*Ta th&#ng t&#i b&#a quên ăn, n&#a đêm v&# g&#i, ru&#t đau nh&# c&#t, n&# c m&#t đ&#m đ&#a; ch&# g&#n ch&#a th&# x&# th&#t, t&#da, ăn gan, u&#ng máu quân thù; đ&#u cho trăm thân ta ph&#i ngoài n&#i c&#, nghìn thầy ta b&#c trong da ng&#a, cũng nguy&#n xin làm.*”

—H&#ch t&#ng sĩ